

Số: 370/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2017 để hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 1404/VP-CBTH ngày 23/12/2016 và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 241/SKHĐT-XTĐT ngày 24/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2017 để hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- VCCI (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ VN, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng và các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Quảng Ngãi;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp, Liên minh HTX;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT ntha126.



Trần Ngọc Căng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2017 để hỗ trợ, phát triển
doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~370~~ /QĐ-UBND ngày 05/3/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Tiếp tục triển khai Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi và thực hiện có hiệu quả, thành công chủ đề hành động năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi **“Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và khởi nghiệp”**, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có đủ năng lực cạnh tranh với các doanh nghiệp lớn trong nước, phát triển cả về số lượng và quy mô theo hướng bền vững.

- Tạo môi trường kinh doanh, đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và trở thành động lực của nền kinh tế theo nguyên tắc: Nhà nước bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề pháp luật không cấm.

- Bảo đảm sự ổn định, nhất quán, cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư theo hướng thuận lợi, an toàn và thân thiện với doanh nghiệp; bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực như: Vốn, tài nguyên, đất đai, thông tin,... Bên cạnh đó, có cơ chế, chính sách đặc thù để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng phát triển; gia tăng năng suất lao động cho doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị quán triệt tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ. Xây dựng phong cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp đối với doanh nghiệp và nhân dân theo hướng thân thiện, chuyên nghiệp và tạo điều kiện tối đa. Tạo lập lòng tin và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước.

- Xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Các sở, ban ngành của tỉnh và địa phương có trách nhiệm tạo điều kiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đồng thời, là đầu mối để tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách của Nhà nước đến các doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

- Từng bước cải tạo môi trường hành chính thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động. Nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp: thay đổi nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức từ việc xem doanh nghiệp là “đối tượng quản lý” sang “đối tượng phục vụ”. Chủ động xây dựng các phương án, mô hình hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Xây dựng môi trường đầu tư thông thoáng, công khai, minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, trọng tâm là cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và môi trường sống, làm việc của người lao động. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp, doanh nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017, các Nghị quyết số 19/NQ-CP các năm trước của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; các Quyết định, Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định: số 250/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP; số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; số 321/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi; số 39/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2017; số 48/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về Chương trình công tác năm 2017; số 16/CT-UBND ngày 08/11/2016 về việc tập trung thực hiện các biện pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính và Cam kết giữa Tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm và sự đóng góp của doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp có kinh nghiệm trong công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp tổ chức các khóa học để chia sẻ kinh nghiệm và hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với đội ngũ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm hầu hết các dịch vụ công cơ bản được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và một số dịch vụ ở mức độ 4. Tiếp tục đổi mới, cải cách thủ tục, giảm thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp bình quân từ 2,5 ngày xuống còn 2 ngày.

- Sớm ban hành quy trình, hồ sơ liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và loại bỏ các thủ tục không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận đất đai khi thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong cụm công nghiệp đổi mới công nghệ, thiết bị nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; chính sách phát triển công nghiệp chế biến sâu, chế biến tinh đối với các mặt hàng nông, lâm, thủy sản và các ngành công nghiệp nhẹ như: dệt may, giày da, linh kiện điện tử,...

- Nâng cao trách nhiệm công vụ, giải quyết các thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương liên quan đối với việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình thành lập, đầu tư vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận hành.

- Khuyến khích, vận động và có chính sách hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể sử dụng nhiều lao động (trên 10 lao động) chuyển sang hình thức doanh nghiệp.

b) Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ khởi nghiệp; doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 27/7/2016, trong đó chú trọng các lớp khởi sự, ươm mầm và các lớp chuyên sâu.

- Thành lập “Vườn ươm khởi nghiệp”; thành lập Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp từ nguồn vốn nhà nước và vốn từ các doanh nghiệp, doanh nhân; phấn đấu đến cuối năm 2017 có một số ý tưởng được triển khai. Tổ chức hội thảo Khởi nghiệp... Theo đó, lựa chọn một số nội dung cụ thể:

- + Xây dựng tổ chức và nguồn nhân sự cho “Vườn ươm khởi nghiệp”;
- + Xây dựng mối liên hệ liên kết hợp tác các nguồn lực, hợp tác quốc tế;
- + Xây dựng chính sách khởi nghiệp, tổ chức các hoạt động khởi nghiệp;
- + Xây dựng mạng lưới nhà cố vấn, tư vấn, nhà đầu tư thiên thần;
- + Huy động sự đóng góp của doanh nhân, lập Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp;
- + Phát triển khởi nghiệp từ lĩnh vực dịch vụ và tài sản trí tuệ, tạo tiền đề cho phát triển Khởi nghiệp Khoa học và Công nghệ làm trọng tâm.

- Khuyến khích thành lập các mô hình doanh nghiệp hỗ trợ, tư vấn về khởi nghiệp, đầu tư, chính sách về thuế, đất đai, thị trường; phối hợp đẩy nhanh thực hiện các thủ tục để sớm thành lập Trung tâm phát triển công nghiệp hỗ trợ khu vực miền Trung - Tây nguyên tại tỉnh Quảng Ngãi.

c) Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp

- Thông qua các cơ quan thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử các sở, ban, ngành, chuyên tải đầy đủ, tổng hợp các cơ chế, chính sách của tỉnh đến doanh nghiệp, để doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ, kịp thời vận dụng...

- Định kỳ tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến thông tin và hướng dẫn cho các doanh nghiệp trên địa bàn về quy định pháp luật về kinh doanh, đầu tư, thuế...; về các chương trình hợp tác kinh tế của Việt Nam và các tổ chức kinh tế thế giới, với các nước.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tín dụng và thông tin liên quan để phát triển doanh nghiệp; hỗ trợ và xúc tiến mở rộng thị trường cho doanh nghiệp; đẩy mạnh hình thành các cụm liên kết kinh tế, cụm liên kết ngành, tạo điều kiện tiếp cận các nguồn lực thuận lợi hơn.

- Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao kỹ năng quản lý các doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với một số doanh nghiệp lớn; doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng để tổ chức xúc tiến, kêu gọi đầu tư.

d) Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Rà soát nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là đối với lĩnh vực đầu tư nông thôn mới, xây dựng kế hoạch trả nợ cho doanh nghiệp.

- Tổ chức gặp mặt, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp đang hoạt động kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh ít nhất 02 lần/năm; một số sở chuyên ngành, địa phương tổ chức đối thoại phân theo nhóm doanh nghiệp, theo lĩnh vực chuyên môn hoặc theo khu vực được giao nhiệm vụ quản lý ít nhất 01 lần/năm. Tổng hợp, phân công nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, đề xuất phù hợp, chính đáng của doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình “Cà phê doanh nhân”. Định kỳ tổ chức họp đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Xử lý nghiêm những doanh nghiệp vi phạm pháp luật về buôn lậu, trốn thuế, buôn bán hàng cấm, hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật về môi trường,... nhằm bảo đảm sự bình đẳng và quyền lợi của các doanh nghiệp; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự.

- Phối hợp trong công tác thanh, kiểm tra, tránh trùng lặp, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Xử lý nghiêm minh các trường hợp lợi dụng, lạm dụng việc thanh tra, kiểm tra để sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp,...

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp, tăng cường gắn bó hợp tác với chính quyền, thân thiện, đồng thuận với người dân trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi và Kế hoạch này để giải quyết các vấn đề cấp bách trong việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Điều chỉnh nội dung tại Điểm 2, Phần III Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh: Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tạo điểm truy cập thông tin “hỗ trợ doanh nghiệp” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để cung cấp toàn bộ các thông tin cần thiết cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành bộ chỉ số đánh giá các sở, ban, ngành dựa trên nội dung nhận được từ đường dây nóng; đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công báo - Tin học thuộc Văn phòng UBND tỉnh để cung cấp thông tin chuyên mục “hỗ trợ doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Tiếp tục chủ trì xây dựng và tham mưu UBND tỉnh định kỳ tổ chức gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp; đầu mỗi tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp; trên cơ sở đó, lấy ý kiến của các sở, ban, ngành và địa phương kết quả xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hàng quý, sáu tháng và hàng năm.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh và Kế hoạch này đến các ngành, các cấp; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ban ngành, địa phương.

5. Yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện; đồng thời thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo, **định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý) và báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12**, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện hàng quý và cả năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đề nghị gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng